TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:160/2021/QĐST- VHNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 06 tháng 05 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 280/2021/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 04 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lương Thị Lệ T, sinh năm 1979; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 8B Tập thể X, phường Q, quận C, Thành phố Hà Nội. Hiện cư trú tại: Căn X /A1 Chung cư H Green City, tổ 15A, số 505 M, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

Và: Anh Đỗ Thành T, sinh năm 1979; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 8B Tập thể X, phường Q, quận C, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Lệ T và anh Đỗ Thành T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh ngày 12/03/2001. Nay cả hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2].Về con chung: Anh chị thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Tuấn A, sinh ngày 26/05/2001 và Đỗ Lê Bảo V, sinh ngày 06/09/2011. Hiện nay, các cháu sức khỏe bình thường. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Thùy được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Lê Bảo V cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác, con chung Đỗ Tuấn A đã thành niên đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3].Về tài sản chung, nhà đất, công sức đóng góp, nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị T tự nguyện chịu cả.

[5].Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[6]. Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Lệ T và anh Đỗ Thành T;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Lệ T và anh Đỗ Thành T xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Tuấn A, sinh ngày 26/05/2001 và Đỗ Lê Bảo V, sinh ngày 06/09/2011. Hiện nay, các cháu sức khỏe bình thường. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Lê Bảo V cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác, con chung Đỗ Tuấn A đã thành niên đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất ở chung, công sức đóng góp, nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Toà án: Chị Lương Thị Lệ T tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng chị đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0011637 ngày 20/04/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Thi hành án dân sự Q. Hai Bà Trưng;
- UBND thị trấn Q, huyện H, Tỉnh Quảng Ninh; (ĐKKH số 13; Quyển số 01 ngày 12/03/2001);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tiến